

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 94/2022/HSST.
Ngày 26/8/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Thanh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Kim Minh.

Bà Vũ Thị Lan Hương.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Linh – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm, vụ án hình sự thụ lý số: 88/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Văn T** - Sinh ngày 26/5/1979, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn 3, xã B, huyện B, tỉnh L.

Nơi ở: Tổ 12, phường N, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phan Văn K - Sinh năm 1945 (Đã chết) và bà: Trần Thị N - Sinh năm 1947 (Đã chết).

Bị cáo có vợ là Đào Thị N – Sinh năm 1983 (Đã chết). Bị cáo có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Phan Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/4/2022. Hiện đang được tại ngoại tại Tổ 12, phường N, thành phố L, tỉnh L, (Có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Văn T** - Sinh ngày 10/8/1976, tại thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Xóm 4, xã V, thành phố T, tỉnh T.

Nơi ở: Tổ 17, phường N, thành phố L, tỉnh L.

Trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trần Văn K – Sinh năm 1954 (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị M - Sinh năm 1956.

Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M – Sinh năm 1982. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tốt.

Bị cáo Trần Văn T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/4/2022. Hiện đang được tại ngoại tại Tổ 17, phường N, thành phố L, tỉnh L, (Có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Văn H – Sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Tổ 13, phường B, thành phố L, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 23/02/2022, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Lào Cai phối hợp với Công an phường Nam Cường, thành phố Lào Cai tiến hành rà soát đối tượng nghi vấn và truy tìm vật chứng theo đơn tố giác về tội phạm của anh Nguyễn Văn H. Quá trình rà soát, tổ công tác tiến hành kiểm tra phòng trọ của Phan Văn T tại Tổ 12, phường N, thành phố L, tỉnh L phát hiện có nhiều tài sản có đặc điểm giống với các tài sản của anh Nguyễn Văn H đã bị mất trộm trong khoảng thời gian từ ngày 11/02/2022 đến ngày 14/02/2022 tại tổ 31, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành triệu tập làm việc với Phan Văn T. Quá trình làm việc Phan Văn T khai nhận trong thời gian ngày 11/02/2022 Phan Văn T cùng đối tượng tên là Tiệp thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản, đến ngày 12/02/2022 Phan Văn T cùng Trần Văn T và đối tượng tên Tiệp thực hiện tiếp 01 vụ trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Văn H, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ ngày 11/02/2022, Phan Văn T đang ở phòng trọ tại Tổ 12, phường N, thành phố L, tỉnh L cùng với một người tên là Tiệp (Không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) do Tiệp mới quen biết và ở cùng Phan Văn T trước đó khoảng 5 ngày. Lúc này, do Tiệp không có tiền nên đã rủ Phan Văn T đi xem có khu quy hoạch nào vào đây tìm kiếm ít sắt vụn bán lấy tiền chia nhau, Phan Văn T đồng ý và lấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveRS màu đỏ đen mang biển kiểm soát: 24K8-6083 chở Tiệp đi đến các khu quy hoạch tìm những ngôi nhà không có người để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, cả hai đi đến khu quy hoạch Minh Sơn thuộc tổ 31, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai thì phát hiện ngôi nhà của anh Nguyễn Văn H không có người trông coi nhưng bên trong có nhiều đồ vật bằng sắt nên nảy sinh ý định trộm cắp những đồ vật bằng sắt này bán lấy tiền chi tiêu. Vì đã đến giờ ăn cơm trưa nên Phan Văn T và Tiệp về phòng trọ của Phan Văn T ăn cơm, đến khoảng 14 giờ cùng ngày cả hai quay lại nhà của anh Nguyễn Văn H, Phan Văn T bảo Tiệp lấy cái vai giường có sẵn từ trước ở đó để bẫy. Sau đó Phan Văn T và Tiệp cùng nhau bẫy hai cánh cửa bằng sắt hộp (Mỗi cánh có kích thước 3m x 1,2m) ra khỏi bản lề rồi lôi ra bên ngoài để tại phía đường mòn cách đó khoảng

7m. Phan Văn T và Tiệp vào trong nhà tiếp tục lấy được 05 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước 2,44 x 0,6m; 02 khung sắt hình chữ nhật khác có kích thước 2,46 x 1,23m; 01 khung bằng sắt hộp có kích thước 1,75 x 0,76m; 01 vỉ kèo bằng sắt hộp có chiều dài 3m; 05 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước khoảng 2,46 x 1,23m; 01 khung sắt hình vuông có kích thước 1,23 x 1,23m; 01 ổ cắm điện dài 5,76m; 01 ổ cắm điện dài 4,57m; 01 bóng điện Rạng Đông 15W được nối với dây điện dài 5,8m; 01 bóng điện nhãn hiệu Kawachi 50W được nối với dây điện dài 08m; 01 loa kéo màu đen, nhãn hiệu Acnos. Sau đó, Phan Văn T và Tiệp dùng xe mô tô của Phan Văn T và 01 chiếc xe cải tiến đã mượn trước đó của chị Nguyễn Thị T để chở số tài sản trộm cắp được đến số nhà 112, đường T11, tổ 14, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai bán cho chị Nguyễn Thị H làm nghề mua bán phế liệu được số tiền 1.600.000VNĐ. Số tiền này Phan Văn T và Tiệp chia nhau mỗi người được 800.000VNĐ. Còn lại 01 ổ cắm điện dài 5,76m; 01 ổ cắm điện dài 4,57m; 01 bóng điện Rạng Đông 15W được nối với dây điện dài 5,8m; 01 bóng điện nhãn hiệu Kawachi 50W được nối với dây điện dài 08m; 01 loa kéo màu đen, nhãn hiệu Acnos Phan Văn T mang về phòng trọ để sử dụng. Đối với 05 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước khoảng 2,46 x 1,23m; 01 khung sắt hình vuông có kích thước 1,23 x 1,23m do không xếp hết lên xe được nên Phan Văn T và Tiệp đã bê những khung sắt này để lại phía sau nhà của anh Nguyễn Văn H.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định giá trị tài sản bị cáo Phan Văn T và đồng phạm tên là Tiệp trộm cắp ngày 11/02/2022, có tổng giá trị: 6.604.980VNĐ (*Sáu triệu sáu trăm linh bốn nghìn, chín trăm tám mươi đồng*).

Vụ thứ hai: Vào khoảng 08 giờ ngày 12/02/2022, Phan Văn T đang ở phòng trọ thì Tiệp cùng Trần Văn T đi làm sơn nhà về và nói lại rằng chủ nhà bị mắc Covid nên không làm được. Tiệp rủ Phan Văn T đi đến chỗ ngôi nhà đã trộm cắp tài sản ngày 11/02/2022 còn ít sắt lấy nốt. Phan Văn T đồng ý và rủ Trần Văn T cùng đi trộm cắp sắt để bán lấy tiền, Trần Văn T đồng ý. Phan Văn T bảo Trần Văn T đi lấy xà beng, Trần Văn T về phòng trọ của Trần Văn T và lấy một chiếc xà beng bằng sắt phi 20, dài 0,74m và sử dụng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu đen mang biển kiểm soát: 24B1-235.00 chở Tiệp đến nhà anh Nguyễn Văn H. Khi đến nơi quan sát trong nhà không có người nên Tiệp bê 05 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước khoảng 2,46 x 1,23m; 01 khung sắt hình vuông có kích thước 1,23 x 1,23m từ phía sau nhà ra vị trí đường mòn cách nhà anh Nguyễn Văn H khoảng 07m để. Còn Trần Văn T dùng xà beng đào các chân cột của mái hiên để xe bên cạnh nhà anh Nguyễn Văn H, rồi cùng Phan Văn T và Tiệp đẩy đổ mái hiên xuống. Phan Văn T đưa cho Tiệp 01 chiếc tua vít để Tiệp tháo các tấm tôn xộp của mái hiên, rồi cùng nhau bê 06 ống thép tròn phi 75, trong đó có 05 ống mỗi ống dài 3,37m và 01 ống có chiều dài 1,35m, 04 cây xà gồ bằng sắt, mỗi cây dài khoảng 4m, 05 tấm tôn xộp màu xanh, mỗi tấm có kích thước 3,6 x 1,1m ra vị trí đường mòn để. Tiếp theo Phan Văn T dùng xà beng bẩy một bộ cửa xếp gồm 02 cánh cửa, mỗi cánh có chiều dài là 2,4m và 02 cây sắt V5, mỗi cây có chiều dài 3m, 02 bộ cửa kính nhôm hệ, màu nâu gồm: 02 cánh cửa kính, kích thước mỗi cánh là 2,1 x 0,84m và 02 khung bao kích thước

mỗi khung là 2,1 x 0,9m rồi cùng Trần Văn T và Tiệp bê ra phía đường mòn đê. Phan Văn T về phòng trọ, lấy 01 chiếc xe cải tiến buộc vào sau xe mô tô của Phan Văn T và bê các tài sản đã trộm cắp được lên xe cải tiến chở đến số nhà 964, đường Trần Phú, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai bán cho chị Vũ Thị T làm nghề buôn bán phế liệu được số tiền 4.500.000VNĐ. Trần Văn T và Tiệp mỗi người được chia 1.400.000VNĐ; Phan Văn T được chia 1.700.000VNĐ. Còn đối với 04 cây xà gồ bằng sắt, mỗi cây dài khoảng 4m, 02 tấm tôn xộp màu xanh, mỗi tấm có kích thước 3,6x 1,1m Phan Văn T nói có việc cần dùng nên đã đem về phòng trọ của Phan Văn T. Đến ngày 15/02/2022, Phan Văn T đã mang bán 04 cây xà gồ bằng sắt, mỗi cây dài khoảng 4m cho anh Trần Văn T với giá 400.000VNĐ. Sau khi mua được anh Trần Văn T đã bán cho người mua sắt vụn qua đường.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá xác định giá trị tài sản bị cáo Phan Văn T, Trần Văn T và đối tượng Tiệp trộm cắp ngày 12/02/2022 có tổng giá trị: 10.304.768VNĐ (*Mười triệu ba trăm linh bốn nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng*).

Bản cáo trạng số 80/CT-VKSTP ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Lời khai nhận của các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tuyên án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T không có ý kiến tranh luận với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố; Thư ký phiên tòa, đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo*: Ngày 11/02/2022 và ngày 12/02/2022, các bị cáo Phan Văn T, Trần Văn T và đối tượng tên là Tiệp đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Nguyễn Văn H, các bị cáo đã len lút cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn H trong căn nhà không có người trông coi tại tổ 31, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, là các cánh cửa sắt; vì kèo được hàn bằng sắt hộp; khung sắt; ổ cắm điện; bóng điện; loa kéo nhãn hiệu Acnos; bộ cánh cửa kính nhôm hệ; các tấm tôn xốp; ống thép tròn và cửa xếp sắt. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 16.909.748VNĐ (Mười sáu triệu, chín trăm linh chín nghìn, bảy trăm bốn mươi tám đồng). Trong đó bị cáo Trần Văn T tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng Phan Văn T 01 lần vào ngày 12/02/2022 với trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.304.768VNĐ (Mười triệu ba trăm linh bốn nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng).

Hành vi các bị cáo Phan Văn T, Trần Văn T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố các bị cáo Phan Văn T, Trần Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T là đồng phạm, nhưng có tính chất giản đơn, trong vụ án này bị cáo Phan Văn T là người cùng với đối tượng tên là Tiệp trộm cắp tài sản vào ngày 11/02/2022 và chuẩn bị công cụ phạm tội, rủ rê Trần Văn T tham gia trộm cắp tài sản vào ngày 12/02/2022. Do đó, bị cáo Phan Văn T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Đối với bị cáo Trần Văn T là người tiếp nhận mục đích phạm tội và là người trực tiếp tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 12/02/2022. Bị cáo Trần Văn T phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm là người thực hành trong vụ án.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo Phan Văn T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản liên tiếp 02 lần vào các ngày 11/02/2022 và ngày 12/02/2022, vì vậy Phan Văn T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo cần phải có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, để cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra bị cáo Phan Văn T đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Nguyễn Văn H và được anh Nguyễn Văn H có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Vì vậy, cần coi đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo theo quy định tại các điểm b, h, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, đối với bị cáo Trần Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, tại nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, phạm tội do bị Phan Văn T rủ rê. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo Trần Văn T ra khỏi đời sống xã hội, mà cần căn cứ vào vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, theo quy định tại khoản 1, 2 điều 65 Bộ luật hình sự, cũng đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo.

Trong vụ án này có một số người liên quan đến vụ án:

Theo lời khai của Phan Văn T và Trần Văn T có đối tượng tên là Tiệp (Không rõ tuổi, địa chỉ cụ thể) đã cùng tham gia thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Nguyễn Văn H vào các ngày 11/02/2022 và ngày 12/02/2022. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa xác định rõ được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi đủ căn cứ sẽ tiếp tục đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H là người đã mua lại các tài sản mà Phan Văn T và đối tượng tên Tiệp trộm cắp được ngày 11/02/2022 với số tiền 1.600.000VNĐ. Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị H không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chị Vũ Thị T là người đã mua lại các tài sản mà Phan Văn T, Trần Văn T và đối tượng tên Tiệp trộm cắp được ngày 12/02/2022 với số tiền 4.500.000VNĐ. Quá trình điều tra xác định chị Vũ Thị T không biết những tài sản này do phạm tội mà có và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Trần Văn T là người đã mua lại 04 cây xà gồ bằng sắt hộp do Phan Văn T, Trần Văn T và đối tượng tên Tiệp đã trộm cắp được ngày 12/02/2022 với số tiền 400.000VNĐ. Sau khi mua được anh Trần Văn T đã bán lại cho người khác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Quá trình điều tra xác định anh Trần Văn T không biết và không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với chị Nguyễn Thị T là người đã cho Phan Văn T mượn chiếc xe cải tiến. Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị T không biết và không liên quan đến việc Phan Văn T sử dụng chiếc xe cải tiến để làm phương tiện chở tài sản trộm cắp, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Hội đồng xét xử xét thấy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không xử lý đối với chị Nguyễn Thị H, chị Vũ Thị T, anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị T là phù hợp, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo và bản thân các bị cáo đều không có tài sản riêng. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5, Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[4] *Về vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã thu giữ những đồ vật, tài sản tại nhà của Phan Văn T: 01 ổ cắm điện dài 5,76m; 01 ổ cắm điện dài 4,57m; 01 bóng điện Rạng Đông 15W được nối với dây điện dài 5,8m; 01 bóng điện nhãn hiệu Kawachi 50W được nối với dây điện dài 08m; 01 loa kéo màu đen, nhãn hiệu Acnos; 02 tấm tôn xộp màu xanh, mỗi tấm có kích thước 3,6 x 1,1m; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveRS màu đỏ đen biển kiểm soát 24K8-6083; 01 tua vít dài 17cm phần tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 xe cải tiến.

Thu giữ của Trần Văn T 01 xà beng bằng sắt phi 20 có chiều dài 0,74m một đầu dẹp, một đầu cong nhọn; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu đen, biển kiểm soát: 24B1-235.00 và 01 đăng ký xe mô tô.

Thu giữ của chị Nguyễn Thị H: 02 cánh cửa sắt, được hàn bằng sắt hộp, mỗi cánh có kích thước 3 x 1,2m; 01 vì kèo được hàn bằng sắt hộp có chiều dài 3m; 05 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước 2,44 x 0,6m; 02 khung sắt hình chữ nhật, mỗi khung có kích thước 2,46 x 1,23m; 01 khung sắt được hàn bằng sắt hộp có kích thước 1,75 x 0,76m.

Thu giữ của chị Vũ Thị T: 02 bộ cửa kính nhôm hệ, màu nâu gồm: 02 cánh cửa kính, kích thước mỗi cánh là 2,1 x 0,84m; 02 khung bao kích thước mỗi khung là 2,1 x 0,9m; 03 tấm tôn xộp màu xanh, mỗi tấm có kích thước 3,6 x 1,1m; 06 ống thép tròn phi 75, trong đó có 05 ống, mỗi ống dài 3,37m và 01 ống có chiều dài 1,35m; 11 khung sắt hình vuông, mỗi khung có kích thước 1,23 x 1,23m; 01 bộ cửa xếp gồm: 02 cánh cửa, mỗi cánh có chiều dài 2,4m; 02 cây sắt V5, mỗi cây có chiều dài 3m.

Quá trình điều tra, ngày 10/6/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng và tiến hành trả lại toàn bộ số tài sản đã bị trộm cắp cho anh Nguyễn Văn H và trả lại chiếc xe cải tiến cho chị Nguyễn Thị T. Sau khi nhận lại tài sản anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu đề nghị gì khác.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveRS màu đỏ đen, biển kiểm soát 24K8-6083; 01 tua vít dài 17cm phần tay cầm bằng nhựa màu vàng thu giữ của Phan Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu đen, biển kiểm soát: 24B1-235.00; 01 đăng ký xe mô tô số 025209; 01 xà beng bằng sắt phi 20 có chiều dài 0,74m một đầu dẹp, một đầu cong nhọn, thu giữ của Trần Văn T.

Xét thấy, đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Hành vi phạm tội của các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T đã chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Văn H là các cánh cửa sắt; vì kèo được hàn bằng sắt hộp; khung sắt; ổ cắm điện ; bóng điện; loa kéo nhãn

hiệu Acnos; bộ cánh cửa kính nhôm hệ; các tấm tôn xốp; ống thép tròn và cửa xếp sắt. Tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 16.909.748VNĐ. Ngày 16/3/2022 anh Nguyễn Văn H đã được bị cáo Phan Văn T bồi thường số tiền 10.000.000VNĐ. Anh Nguyễn Văn H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Đối với chị Nguyễn Thị H là người đã bỏ ra số tiền 1.600.000VNĐ mua tài sản trộm cắp, đến nay chị Nguyễn Thị H không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả và có ý kiến cho các bị cáo.

Đối với chị Vũ Thị T là người đã mua lại các tài sản mà Phan Văn T, Trần Văn T và đối tượng tên Tiệp trộm cắp được ngày 12/02/2022 với số tiền 4.500.000VNĐ. Sau khi xảy ra sự việc, Phan Văn T và Trần Văn T đã bồi thường số tiền 3.000.000VNĐ cho chị Vũ Thị T. Số tiền còn lại là 1.500.000VNĐ, đến nay chị Vũ Thị T không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả lại và có ý kiến cho các bị cáo.

Do đó về trách nhiệm dân sự, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[6] *Về án phí*: Các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T phải chịu khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T 09 (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 07 (*Bảy*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (*Mười bốn*) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giám sát và giáo dục.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu của bị cáo Phan Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveRS màu đỏ đen, biển kiểm soát 24K8-6083 để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Phan Văn T 01 tua vít dài 17cm phần tay cầm bằng nhựa màu vàng để tiêu hủy.

Tịch thu của bị cáo Trần Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat màu đen, biển kiểm soát 24B1-235.00; 01 đăng ký xe mô tô số 025209 để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu của bị cáo Trần Văn T 01 xà beng bằng sắt phi 20 có chiều dài 0,74m một đầu dẹp, một đầu cong nhọn để tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2022 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Buộc các bị cáo Phan Văn T và Trần Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Nguyễn Văn H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai;
- CCTHA dân sự;
- CA thành phố Lào Cai (02);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HSVA, HSTHA;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư Pháp;

Bùi Ngọc Thanh